

Số: 02 /2025/QĐ-UBND

*Thanh Hóa, ngày 20 tháng 01 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành khung giá cho thuê nhà lưu trú công nhân  
trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản  
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;*

*Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của  
Chính phủ quy định chi tiết số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà  
ở xã hội;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 243/TTr-SXD  
ngày 10 tháng 01 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định khung giá cho thuê nhà  
lưu trú công nhân trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Những nội dung không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo  
quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp đầu tư xây dựng nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp; doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã sản xuất trong khu công nghiệp đầu tư xây dựng hoặc thuê nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp để bố trí cho công nhân của mình thuê lại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Các đối tượng được thuê nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp theo quy định của Luật Nhà ở.

3. Các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến lĩnh vực phát triển và quản lý nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

## **Điều 3. Nguyên tắc áp dụng**

Khung giá cho thuê nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp theo khung giá quy định tại Điều 4 Quyết định này để bên cho thuê thỏa thuận với bên thuê; giá cho thuê không bao gồm kinh phí mua bảo hiểm cháy, nổ, chi phí trông giữ xe, chi phí sử dụng nhiên liệu, năng lượng, nước sinh hoạt, dịch vụ truyền hình, thông tin liên lạc và chi phí dịch vụ khác phục vụ cho việc sử dụng riêng của người sử dụng nhà.

## **Điều 4. Khung giá cho thuê nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp**

STT	<b>Loại nhà</b>	<b>Giá tối thiểu</b>	<b>Giá tối đa</b>
		(đồng/m <sup>2</sup> sàn sử dụng/tháng)	(đồng/m <sup>2</sup> sàn sử dụng/tháng)
1	Số tầng ≤ 5 không có tầng hầm	18.000	58.700
2	Số tầng ≤ 5 có tầng hầm	21.000	68.600
3	5 < số tầng ≤ 7 không có tầng hầm	21.400	69.900
4	5 < số tầng ≤ 7 có tầng hầm	22.900	74.700
5	7 < số tầng ≤ 10 không có tầng hầm	22.400	74.600
6	7 < số tầng ≤ 10 có tầng hầm	23.400	78.000

## **Điều 5. Điều khoản thi hành**

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 01 năm 2025.
- Trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công bố giá cho thuê nhà lưu trú công nhân trong Khu công nghiệp hoặc thay đổi quy định pháp luật có liên quan, giao Sở Xây dựng tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, đảm bảo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5 Quyết định;
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**